

Số: 136/2025/QĐST-HNGĐ

Phú Thọ, ngày 09 tháng 12 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 220/2025/TLST-HNGĐ ngày 28 tháng 11 năm 2025, giữa:

- Nguyên đơn: Chị **Nguyễn Thị H**, sinh năm 1996; Địa chỉ: Khu T, xã Y, tỉnh Phú Thọ.

- Bị đơn: Anh **Tạ Quang C**, sinh năm 1993; Địa chỉ: Khu T, xã Y, tỉnh Phú Thọ.

Căn cứ vào khoản 4 Điều 147; Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55; Điều 58; Điều 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân gia đình;

Căn cứ vào **điểm a khoản 5 Điều 27** Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 01 tháng 12 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 01 tháng 12 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm các điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Chị Nguyễn Thị H và anh Tạ Quang C.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Chị H và anh C xác định có 02 con chung là Tạ Ngọc M và Tạ Quang M1.

Giao cho chị H trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục 02 con chung là Tạ Ngọc M, sinh ngày 19/11/2018 và Tạ Quang M1, sinh ngày 06/03/2022; kể từ khi ly hôn đến khi thành niên.

Anh C không phải cấp dưỡng nuôi con chung do chị H không yêu cầu và có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung mà không ai được cản trở.

- *Về tài sản chung, công nợ chung và công sức*: Chị H và anh C không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về án phí*: Chị H tự nguyện chịu toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng), nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0006130 ngày 28 tháng 11 năm 2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Phú Thọ. **Trả lại cho chị H** số tiền là 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp Quyết định được thi hành án theo quy định tại Điều 2 của Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án tự nguyện thi hành án, cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 của Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND KV6 - PT;
- THADS tỉnh Phú Thọ;
- UBND xã Đông Thành, Phú Thọ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Anh Xuân Ngọc

Số: 136/2025/QĐ-SCBS

Phú Thọ, ngày 12 tháng 12 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
SỬA CHỮA, BỔ SUNG QUYẾT ĐỊNH

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 6 - PHÚ THỌ

Xét cần sửa chữa, bổ sung Quyết định do lỗi soát, xét văn bản trong Quyết định số 136/2025/QĐCNHGT-DS ngày 09 tháng 12 năm 2025 của Tòa án nhân dân Khu vực 6 - Phú Thọ đã giải quyết vụ việc dân sự về “*Tranh chấp Hôn nhân và gia đình*”, giữa:

- *Nguyên đơn*: Chị **Nguyễn Thị H**, sinh năm 1996; Địa chỉ: Khu T, xã Y, tỉnh Phú Thọ.

- *Bị đơn*: Anh **Tạ Quang C**, sinh năm 1993; Địa chỉ: Khu T, xã Y, tỉnh Phú Thọ;

QUYẾT ĐỊNH:

Sửa chữa, bổ sung Quyết định công nhận kết quả hòa giải thành tại Tòa án số 136/2025/QĐCNHGT-DS ngày 09 tháng 12 năm 2025 của Tòa án nhân dân Khu vực 6 - Phú Thọ như sau:

Về án phí của Quyết định đã ghi:

- *Về án phí*: Chị H tự nguyện chịu toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng), nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0006130 ngày 28 tháng 11 năm 2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Phú Thọ. **Trả lại cho chị H** số tiền là 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng).

Nay sửa chữa, bổ sung như sau:

- *Về án phí*: Chị H tự nguyện chịu toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng), nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0006130 ngày 28 tháng 11 năm 2025 và **biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0006203 ngày 01 tháng 12 năm 2025** của Thi hành án dân sự tỉnh Phú Thọ. **Trả lại cho chị H** số tiền là 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng).

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND Khu vực 6-PT;
- Lưu hồ sơ tại.

THẨM PHÁN

Lê Anh Xuân Ngọc